

Số: 85 /KH-CDN

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện phong trào thi đua

“Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và “Bình dân học vụ số” trong các cấp công đoàn

Thực hiện Kế hoạch số 237/KH-TLĐ ngày 17/6/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam về thực hiện phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và “Bình dân học vụ số” (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua) trong các cấp công đoàn, Công đoàn Giáo dục (CDGD) Việt Nam ban hành Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua trong cán bộ, nhà giáo và người lao động với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo khí thế thi đua sôi nổi, vận động, cổ vũ cán bộ, nhà giáo, người lao động (CBNGNLĐ) phát huy truyền thống thi đua yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, tích cực lao động sáng tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, học tập, hiến kế, đề xuất các sáng kiến, giải pháp ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả, chất lượng công tác.

- Thể hiện vai trò, trách nhiệm của tổ chức Công đoàn, của người đứng đầu công đoàn các cấp đồng hành cùng thủ trưởng đơn vị, người sử dụng lao động tại các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục có công đoàn trực thuộc CDGD Việt Nam thực hiện có hiệu quả các giải pháp đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần thực hiện thành công 2 mục tiêu chiến lược 100 năm (đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao) và các mục tiêu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57)

2. Yêu cầu

Việc tổ chức Phong trào thi đua là nhiệm vụ quan trọng cần được triển khai thường xuyên, sâu rộng trong đoàn viên, CBNGNLĐ với các cách thức linh hoạt, phù hợp, dễ thực hiện; có mục tiêu cụ thể, nội dung thiết thực. Kết hợp nội dung thi đua các phong trào thi đua, cuộc vận động của Ngành, trọng tâm là Phong trào “Đổi mới, sáng tạo, hiệu quả trong hoạt động công đoàn” với các nội dung của Phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, “Bình dân học vụ số” đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn và yêu cầu trong giai đoạn mới.

Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và lan toả, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, mô hình mới tiêu biểu, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong Phong trào thi đua.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua: CBNGNLD trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục có công đoàn trực thuộc CĐGD Việt Nam và công đoàn các đơn vị trực thuộc.

2. Thời gian thi đua:

a) Giai đoạn 1: từ năm 2025 - 2027. Tổ chức sơ kết Phong trào thi đua trong năm 2027.

b) Giai đoạn 2: từ năm 2028 - 2030. Tổ chức tổng kết Phong trào thi đua trong năm 2030.

III. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thi đua tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CBNGNLD về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia gắn với học tập tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển khoa học, kỹ thuật. Tuyên truyền về quan điểm chỉ đạo, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 57 gắn với các nghị quyết, chương trình hành động, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn và mục tiêu, chỉ tiêu của Ngành.

2. CBNGNLD thi đua tự học tập, tự bồi dưỡng, tự rèn luyện, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng về chuyên đổi số; thi đua ứng dụng, khai thác các nền tảng số, kỹ thuật số, trí tuệ nhân tạo trong công tác, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, góp phần nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công tác.

3. Thi đua đẩy mạnh chuyên đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động công đoàn. Người đứng đầu công đoàn đổi mới tư duy, phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số. Đầu tư phát triển hạ tầng, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số trong hoạt động công đoàn, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

4. Thi đua nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác phản biện xã hội đối với các cơ chế, chính sách về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số; tăng cường phối hợp giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về các vấn đề có liên quan.

5. Công đoàn các cấp thi đua tham mưu, đề xuất với chuyên môn xây dựng nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục có nội dung hỗ trợ CBNGNLD nâng cao kiến thức, kỹ năng về chuyên đổi số; thi đua xây dựng thỏa ước lao động tập thể có sự thỏa thuận của chủ doanh nghiệp về việc phổ cập và đào tạo kỹ năng số cho CBNGNLD.

IV. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua chung

- Kịp thời ban hành kế hoạch triển khai và tổ chức hưởng ứng phát động Phong trào thi đua; có hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả thực hiện các nội dung thi đua. Có hoạt động hưởng ứng, triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số”.

- Triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động của số 02-CTr/ĐĐTLD ngày 20/01/2025 của Đảng đoàn Tổng Liên đoàn thực hiện Nghị quyết số 57 và các chủ trương, chỉ đạo của công đoàn cấp trên trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đưa nội dung ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số vào chương trình, chỉ tiêu nhiệm vụ công tác hằng năm của công đoàn.

- Tham mưu, hoàn thiện chế độ, chính sách và các quy định có liên quan đến thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công đoàn các đơn vị.

- Tham mưu với chuyên môn, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí phù hợp, tương xứng cho công tác đầu tư phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

- Thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện chính sách có liên quan đến phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phối hợp giám sát triển khai thực hiện các quy định về quyền lợi chính đáng của CBNGNLD khi tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học công nghệ.

- Tích cực đổi mới, sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật ứng dụng khoa học công nghệ mới mang lại hiệu quả trong công tác, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, quá trình lao động sản xuất. Xây dựng được nhiều mô hình mới, cách làm hay, thực hiện tốt chương trình, kế hoạch và giải pháp hiệu quả về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Tiêu chí thi đua cụ thể

a) Đối với tập thể

- Tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền, vận động CBNGNLD tích cực, chủ động tham gia có hiệu quả các nội dung Phong trào thi đua.

- Tổ chức đăng ký, triển khai hoạt động thúc đẩy phát huy sáng kiến, sáng tạo, nghiên cứu đề tài, giải pháp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn và công tác chuyên môn.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho CBNGNLD nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Thỏa ước lao động tập thể có nội dung về đào tạo chuyển đổi số cho CBNGNLD.

- Có các mô hình, sáng kiến, sản phẩm, giải pháp tiêu biểu về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tổ chức giới thiệu, nhân rộng các mô hình mới, sáng kiến, sản phẩm giải pháp tiêu biểu trong Ngành, cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục. Có cá nhân điển hình tiên tiến, xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua;

- Thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; số hóa hệ thống tài liệu lưu trữ, dữ liệu, hồ sơ quản lý đoàn viên...

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tham gia Phong trào thi đua.

b) Đối với cá nhân

- gương mẫu, chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của đơn vị, doanh nghiệp, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Có sáng kiến, sáng tạo, giải pháp đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số được nghiệm thu, áp dụng trong cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục và được nhân rộng.

- Tham mưu các cơ chế, chính sách, quy định, hướng dẫn tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được phê duyệt, triển khai có hiệu quả.

- Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất cho việc đầu tư, nghiên cứu, triển khai, ứng dụng các sáng kiến, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Chủ động nghiên cứu, học tập, nâng cao trình độ, năng lực về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; tích cực tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn, giúp đỡ đồng nghiệp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp công nghệ mới.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn, trên cơ sở các tiêu chí chung nêu trên, các cấp công đoàn hướng dẫn cụ thể hóa vào nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục và công đoàn đảm bảo phù hợp và khả thi.

3. Chỉ tiêu thi đua

3.1 Giai đoạn 2025 - 2027

- 100% cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, trang bị kỹ năng, có hiểu biết về chuyển đổi số, sử dụng tốt các nền tảng số phục vụ công việc.

- 100% các văn bản, tài liệu, số liệu của tổ chức Công đoàn được xử lý và lưu trữ trên nền tảng số (trừ các tài liệu theo chế độ mật).

- 100% công đoàn cơ sở tổ chức hưởng ứng Phong trào thi đua và có kế hoạch triển khai, chỉ tiêu phấn đấu cụ thể.

- 80% trở lên công đoàn cơ sở có ít nhất 01 mô hình ứng dụng công nghệ số, đổi mới sáng tạo trong hoạt động công đoàn.

- 80% trở lên CBNGNLD được tuyên truyền, đào tạo, tập huấn các kiến thức cơ bản về công nghệ số, kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ công tác, học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, góp phần nâng cao hiệu quả công việc.

- 80% số thỏa ước lao động tập thể có nội dung về đào tạo chuyển đổi số cho đoàn viên, người lao động.

3.2 Giai đoạn 2028 - 2030

- 100% cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, trang bị kỹ năng và sử dụng thành thạo trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ công việc.

- 100% các quy trình, thủ tục của các cấp công đoàn được liên thông và xử lý trực tuyến trên nền tảng số.

- 100% công đoàn cơ sở có ít nhất 02 mô hình ứng dụng công nghệ số, đổi mới sáng tạo trong hoạt động công đoàn.

- 100% số thỏa ước lao động tập thể có nội dung về đào tạo chuyển đổi số cho đoàn viên, người lao động.

- 100% CBNGNLD được đào tạo, tập huấn, cập nhật các kiến thức về công nghệ số, kỹ năng số, sử dụng thành thạo các thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

4. Hình thức khen thưởng

- Hằng năm, các cấp công đoàn ghi nhận kết quả Phong trào thi đua, đánh giá, tổng hợp thành tích đề nghị cấp trên xét khen thưởng toàn diện hoặc khen

thường đột xuất theo thẩm quyền đối với các tập thể, cá nhân lập được thành tích xuất sắc.

- CĐGD Việt Nam sẽ hướng dẫn cụ thể việc xét thưởng cấp CĐGD Việt Nam. Đồng thời trình Tổng LĐLĐ Việt Nam, cấp Nhà nước khen thưởng theo từng giai đoạn tổ chức sơ kết Phong trào thi đua (có hướng dẫn riêng).

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu và nội dung thi đua đã đề ra, các cấp công đoàn cần tập trung một số giải pháp sau:

1. Triển khai ngay Phong trào thi đua với những nội dung, tiêu chí cụ thể, phù hợp với từng nhóm đối tượng, lĩnh vực công tác, gắn với yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của đơn vị; xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể phù hợp để phân đấu. Đưa nội dung của Phong trào thi đua này vào phát động thi đua hằng năm.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động CBNGNLĐ bằng nhiều cách thức, linh hoạt, sáng tạo phù hợp với đối tượng tiếp cận thông tin; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Phối hợp với các cơ quan báo chí, các đơn vị liên quan, đồng thời huy động các kênh truyền thông tuyên truyền triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

3. Tập trung tuyên truyền Nghị quyết số 57, các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Chương trình hành động số 02-CTr/ĐĐTLD của Đảng đoàn Tổng Liên đoàn về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

4. Xây dựng nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục có nội dung hỗ trợ CBNGNLĐ nâng cao kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số; Thường xuyên rà soát nội dung các thỏa ước lao động, hướng dẫn công đoàn cơ sở đưa nội dung đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng cho CBNGNLĐ vào thỏa ước, trong đó, phải có nội dung phổ cập, đào tạo về các ứng dụng công nghệ mới, giải pháp thao tác kỹ thuật mới đảm bảo an toàn lao động, nâng cao năng suất, hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

5. Quyết liệt triển khai “Đề án chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn của Tổng LĐLĐ Việt Nam đến năm 2026, tầm nhìn đến năm 2030”. Xây dựng môi trường làm việc hiện đại, liên thông, chia sẻ thông tin trong hoạt động hằng ngày giữa các cấp công đoàn.

6. Phát triển, nâng cấp các ứng dụng công nghệ, tăng cường tương tác trên môi trường số. Phát triển nền tảng số, ứng dụng số, dữ liệu số và công nghệ trí tuệ nhân tạo trên các mặt công tác của công đoàn các cấp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học - công nghệ trong hoạt động công đoàn, đề xuất các giải pháp, biện pháp mới, khoa học, khả thi, sát thực tế để giải quyết các vấn đề của tổ chức Công đoàn và của CBNGNLĐ.

7. Xây dựng chương trình đào tạo kỹ năng số cho cán bộ công đoàn và quy định về trách nhiệm của người đứng đầu công đoàn các cấp trong công tác đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số gắn với việc chỉ đạo trực tiếp của người đứng đầu; thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ và hiểu biết về khoa học công nghệ, chuyển đổi số cho CBNGNLĐ. Có chính sách ưu tiên tuyển dụng nhân sự có

năng lực, kinh nghiệm về khoa học công nghệ; có chế độ ưu đãi phù hợp với cán bộ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong cơ quan công đoàn.

8. Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức và nâng cao hiệu quả phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo” CBNGNLD gắn với việc ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ, chuyển đổi số. Tổ chức các hoạt động, biểu dương, tôn vinh thúc đẩy đổi mới sáng tạo, như: Ngày hội lao động sáng tạo, Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Ngày hội ý tưởng sáng tạo...; nghiên cứu tổ chức các giải thưởng tôn vinh các nhà khoa học, nhà nghiên cứu, các công trình khoa học, các tác giả có sáng kiến, sáng tạo trong lĩnh vực ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số. Tổ chức thi đua theo lĩnh vực, ngành nghề, các khối thi đua.

9. Khuyến khích, động viên CBNGNLD tham gia các chương trình tập huấn, đào tạo và nâng cao kiến thức về chuyển đổi số; các hoạt động trao đổi, đào tạo nhóm, đào tạo truyền tay với đồng nghiệp về sử dụng các ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo hỗ trợ công việc chuyên môn, công tác quản lý đoàn viên, tổ chức hoạt động công đoàn, các ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong các hoạt động lao động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; nâng cao năng suất lao động, hợp lý hóa quy trình sản xuất và các ứng dụng được cơ quan Nhà nước phát hành khuyến cáo người dân sử dụng.

10. Kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc, có sáng kiến, cách làm sáng tạo, hiệu quả và nhiều thành tích đóng góp trong Phong trào thi đua; quan tâm động viên, khen thưởng đối với đoàn viên trực tiếp làm công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Tăng cường việc xét tặng Bằng Lao động sáng tạo. Thực hiện các thủ tục đơn giản trong công tác khen thưởng đảm bảo kịp thời, đúng mục đích, ý nghĩa tôn vinh.

11. Các khối thi đua CĐGD Việt Nam đưa việc hưởng ứng, thực hiện Phong trào vào nội dung giao ước thi đua, đôn đốc các đơn vị thực hiện và đánh giá kết quả hoạt động thi đua của khối hàng năm, tăng cường học tập, chia sẻ mô hình và kinh nghiệm.

12. Chủ tịch công đoàn trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai Phong trào thi đua, phân công rõ trách nhiệm cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và giám sát thực hiện Phong trào thi đua đảm bảo các hoạt động thiết thực, hiệu quả.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. CĐGD Việt Nam

- Xây dựng Kế hoạch, hướng dẫn, chỉ đạo công đoàn các cấp thực hiện Phong trào thi đua; kịp thời xem xét sửa đổi, bổ sung nội dung Phong trào thi đua cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua theo giai đoạn; tổ chức tôn vinh, khen thưởng cấp CĐGD Việt Nam và đề nghị xét khen thưởng cấp Tổng LĐLĐ Việt Nam.

- Giao Ban Nghiệp vụ CĐGD Việt Nam là đầu mối, phối hợp với các ban Cơ quan CĐGD Việt Nam theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai kế hoạch của công đoàn các cấp; tổng hợp và báo cáo kết quả việc triển khai Kế hoạch; tham mưu việc sơ kết, tổng kết theo từng giai đoạn. Phối hợp với các cơ quan báo chí, Đài truyền hình

tăng cường tuyên truyền về Phong trào thi đua, về mô hình mới, sáng tạo, tấm gương điển hình tiên tiến trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

2. Công đoàn đại học Quốc gia, đại học vùng, các đại học, trường đại học, trường cao đẳng sư phạm và các đơn vị trực thuộc

- Căn cứ kế hoạch của CĐGD Việt Nam và điều kiện thực tiễn của đơn vị, báo cáo cấp ủy đảng, phối hợp với chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong đơn vị để xây dựng kế hoạch, đảm bảo thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua.

- Chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua với hình thức phù hợp; thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo kết quả Phong trào thi đua theo yêu cầu của cấp trên.

- Vận động CBNGNLD tích cực hưởng ứng và thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua theo giai đoạn; tổ chức tôn vinh, khen thưởng các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu tại cấp mình. Đồng thời đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong Phong trào thi đua.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo về CĐGD Việt Nam (qua Ban Nghiệp vụ) để tổng hợp báo cáo Thường trực CĐGD Việt Nam xem xét chỉ đạo, giải quyết kịp thời. /.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam (b/c);
- CĐ ĐH Quốc gia, ĐH vùng, các đại học, trường ĐH, trường CĐSP và các đơn vị trực thuộc (t/h);
- Các ban Cơ quan CĐGDVN (t/h);
- Website CĐGDVN;
- Lưu: VT, NV.



Nguyễn Ngọc Ân